



Vai trò chính sách tiền tệ đối với nền kinh tế Việt Nam sau thời kỳ suy giảm

Ngày 28/8/2009, tại Thành phố Đà Lạt, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Tỉnh ủy - UBND tỉnh Lâm Đồng và Báo Sài Gòn Giải phóng đã phối hợp tổ chức cuộc Hội thảo với chủ đề "Vai trò chính sách tiền tệ đối với nền kinh tế Việt Nam sau thời kỳ suy giảm". Tham dự và chủ trì hội thảo có Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Nguyễn Văn Giàu, Chủ tịch UBND tỉnh Lâm Đồng Huỳnh Đức Hòa, Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Nguyễn Đồng Tiến, Tổng biên tập Báo Sài Gòn Giải phóng Trần Thế Tuyển cùng gần 300 đại biểu là các nhà quản lý, nhà khoa học, chuyên gia kinh tế, đại diện các hiệp hội ngành nghề, doanh nghiệp, ngân hàng thương mại... Trong không khí trao đổi cởi mở, thẳng thắn và mang tính xây dựng, các ý kiến tại hội thảo đã gợi mở nhiều vấn đề quan trọng trong việc đánh giá kết quả thực hiện chính sách tiền tệ thời gian qua cũng như định hướng điều hành trong thời gian tới. Tạp chí Ngân hàng xin trích đăng một số ý kiến tại hội thảo này.

TS. Cao Sĩ Kiêm - Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam

Việc thực hiện các gói kích cầu hỗ trợ lãi suất còn rất ít và thời gian chỉ hết năm 2009 cần phải được tập trung vào những chỗ, những đơn vị có đủ điều kiện nhưng chưa được tiếp cận hoặc chưa đáp ứng đủ yêu cầu cấp thiết.

Những khoản tín dụng với thời



hạn 24 tháng và các chương trình kích thích sản xuất vào khu vực nông nghiệp - nông thôn, cũng như hỗ trợ phát triển thị trường nội địa cần phải được rà soát và giải quyết theo tiến độ thực hiện và lộ trình đã được xây dựng và phê duyệt.

...Cùng với việc thực hiện với nội dung trên, chúng ta phải bắt tay ngay vào xây dựng nội dung và giải pháp thực thi chính sách tiền tệ... Chúng ta phải luôn theo dõi cập nhật và thích nghi với sự thay đổi của thế giới sau khủng hoảng. Nhất là việc thay đổi và hoàn chỉnh nội dung thực hiện chính sách tiền tệ của các quốc gia, kể cả đổi mới về mô hình tổ chức và cách quản lý. Xúc tiến khẩn trương việc xây dựng và thông qua Luật Ngân hàng Nhà nước và Luật Các tổ chức tín dụng. Đào tạo mới và đào tạo lại nguồn nhân lực kể cả người lao động và tác nghiệp trong các định chế tài chính, chú trọng vào đội ngũ lao động quản lý và lãnh đạo có trình độ quản trị kinh doanh và quản lý tốt. Đội ngũ lao động và lãnh đạo của các ngân hàng kể cả Ngân hàng Nhà nước và các tổ chức tín dụng phải tiếp tục và nhanh chóng thay đổi và khắc phục phong cách và ý thức làm việc mới phù hợp với điều kiện và yêu cầu mới tạo thương hiệu, tạo niềm tin, tạo thế cạnh tranh lành mạnh trong hệ thống ngân hàng trong khu vực và thế giới.

Chắc chắn sau cuộc khủng hoảng tài chính và suy giảm kinh tế lần này sẽ có những thay đổi lớn các chính sách của các quốc gia và tự đổi mới hoạt động của các ngân hàng kể cả Ngân hàng Trung ương và các tổ chức tín dụng.

Chúng ta nhận rõ thực trạng xử lý tốt vấn đề nổi lên. Chuẩn bị kỹ có hệ thống, có lộ trình để làm rõ vị trí vai trò để hoạch định và thực thi chính sách tiền tệ với nền kinh tế đất nước sau suy giảm lần này. Chúng ta sẽ gạt hái được kết quả tốt hơn, hạn chế tối đa những rủi ro mất mát cho nền kinh tế và cho hệ thống ngân hàng.

TS. Trần Du Lịch
Ủy viên Ủy ban kinh tế,
Phó trưởng Đoàn Đại biểu Quốc hội TP.HCM,
Thành viên Hội đồng tư vấn CSTCTQG

...Nền kinh tế toàn cầu đang bước vào giai đoạn hậu suy giảm và mỗi quốc gia đều đang nỗ lực trong một cuộc chạy đua mới trong quá trình toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng hơn. Đối với nền kinh tế nước ta, dưới tác động của cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế toàn cầu, bài học được rút ra quan trọng là: Sự bất cập của mô hình tăng trưởng kinh tế theo chiều ngang, chủ yếu dựa

vào sự tăng vốn đầu tư, sử dụng lao động rẻ, khai thác tài nguyên thô và gia công hàng xuất khẩu..., thể hiện qua các chỉ báo như: hệ số ICOR, VA/GO, cơ cấu hàng xuất khẩu, năng suất lao động, tổng yếu tố của tăng trưởng. Do đó, vấn đề trọng tâm của giai đoạn "sau suy giảm" là: Tổ chức lại nền kinh tế nhằm chuyển nền kinh tế từ tính chất gia công sang sản xuất; tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu; chuyển nền kinh tế từ lệ thuộc sang tương thuộc trong quá trình hội nhập nhằm xác lập vị thế của nền kinh tế Việt Nam trong thời kỳ "hậu khủng hoảng" với sự dự báo sẽ diễn ra cuộc chạy đua nhằm thay đổi trật tự kinh tế quốc tế trong quan hệ toàn cầu và khu vực.

Đĩ nhiên, để thực hiện mục tiêu tái cấu trúc nền kinh tế theo hướng nâng cao sức cạnh tranh nêu trên, nhà nước cần sử dụng cả hệ thống công cụ quản lý nhà nước về kinh tế như: hệ thống pháp luật điều chỉnh mọi hoạt động của đời sống kinh tế; công cụ quy hoạch và kế hoạch; 4 công cụ điều tiết vĩ mô; lực lượng kinh



tế nhà nước, những công cụ chính sách tiền tệ có tầm quan trọng đặc biệt đối với đặc điểm của nền kinh tế nước ta, được nhìn ở các giác độ tác động đến mục tiêu tăng trưởng và ổn định kinh tế vĩ mô.

Do đó, chính sách tiền tệ có ý nghĩa quyết định đối với sự vận động của dòng vốn đầu tư và ngay cả chiến lược kinh doanh của doanh nghiệp. Trên thực tế, chính sách tiền tệ đóng vai trò chủ yếu, không chỉ trong việc hỗ trợ doanh nghiệp về nguồn vốn lưu động, mà đang tạo điều kiện cho doanh nghiệp nào có chiến lược kinh doanh tốt có thể tận dụng để thực hiện chiến lược phát triển dài hạn, thông qua đầu tư phát triển sản phẩm mới. Chính sách tiền tệ vẫn là công cụ chủ yếu để ổn định giá cả, thực hiện chính sách ngoại thương thông qua sự điều hành chính sách tỷ giá và bảo đảm tính thanh khoản trong thanh toán quốc tế.

Với vai trò là công cụ chủ yếu tác động đến sự vận động của tổng cung và tổng cầu của nền kinh tế, chính sách tiền tệ của nước ta trong thời gian gần đây đã được chính phủ sử dụng một cách linh hoạt trong việc kiểm chế lạm phát và đang góp phần quan trọng trong việc ngăn chặn suy giảm kinh tế hiện nay. Trong thời kỳ sau suy giảm, chính sách tiền tệ chính là công cụ để hỗ trợ các doanh nghiệp tái cấu trúc nhằm nâng cao sức cạnh tranh, thông qua việc sử dụng linh hoạt và hiệu quả các công cụ tiền tệ.

Trần Thế Tuyến Tổng Biên tập Báo SGGP

Ở góc độ là cơ quan báo chí, chúng tôi xin tham gia thêm một số vấn đề về công tác thông tin, tuyên truyền các chính sách tiền tệ trên báo chí. Trong suốt quá trình từ năm 2008 đến nay, hiệu quả của công tác thông tin tuyên truyền về chính sách tiền tệ được thể hiện rõ qua việc



đáp ứng tốt hơn nhu cầu thông tin của xã hội về hoạt động nhạy cảm, có liên quan mật thiết đến đời sống người dân. Có thể thấy rằng, cho đến nay Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã trở thành một trong những cơ quan trung ương "cởi mở" nhất về thông tin quản lý nhà nước. Hầu hết các thông tin về chính sách tiền tệ, hoạt động ngân hàng, nếu không thuộc diện là thông tin mật (theo quy định của Nhà nước) đều được công khai, minh bạch qua kênh thông tin báo chí. Chính điều này đã góp phần định hướng, tạo sự đồng thuận, chia sẻ, ủng hộ trong dư luận với các chính sách, giải pháp

của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng. Đây là một nhân tố quan trọng để ổn định thị trường tiền tệ từ đầu năm 2009 đến nay.

Yêu cầu đặt ra về thông tin, tuyên truyền chính sách tiền tệ phải bảo đảm tính chính xác, kịp thời, khách quan. Mỗi sự thay đổi của chính sách tiền tệ đều có tác động rất lớn tới đời sống xã hội,

tới sự phát triển chung của nền kinh tế. Việc đưa các ý kiến phân biện, thảo luận về chính sách của các chuyên gia kinh tế lên mặt báo là rất cần thiết trong bối cảnh bùng nổ thông tin và thời đại truyền thông đa phương tiện. Nhưng cơ quan báo chí cũng phải đủ bản lĩnh, kiến thức để thẩm định tính chính xác, đúng đắn, khách quan của các thông tin đó. Và cao hơn là phải tạo diễn đàn để các chuyên gia, các cơ quan quản lý nhà nước đối thoại để đi đến kết quả tốt nhất cho việc xây dựng chính sách, cũng như thực thi chính sách.



**PGS., TS. Nguyễn Đình Tư -
Tổng Biên tập Tạp chí Ngân
hàng**

Các tổ chức tài chính quốc tế và các chuyên gia kinh tế cũng nhận định rằng: Khủng hoảng tuy làm suy giảm kinh tế nhưng cũng là cơ hội cho các nước cơ cấu lại nền kinh tế để tiếp tục phát triển và đứng vững trong cạnh tranh. Vì vậy, song song với việc chống suy giảm kinh tế, duy trì tăng trưởng và bảo đảm an sinh xã hội, như Nghị quyết 30 của Chính phủ và kết luận của Bộ Chính trị ngày 3/4/2009 “về tình hình kinh tế - xã hội quý I/2009 và các nhiệm vụ, giải pháp từ nay đến cuối năm 2009” thì ngay từ bây giờ Chính phủ và các Bộ, ngành phải thực hiện ngay các giải pháp để chuẩn bị cho phục hồi kinh tế.

Chúng ta đã có bài học từ ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu hiện hữu để có những chủ trương và giải pháp thích hợp nhằm cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng: Nâng cao năng lực cạnh tranh, chủ động và vận dụng nội lực để phát triển.

Những biện pháp cần được tập trung là: hoàn thiện khuôn khổ pháp luật, cải cách thủ tục hành chính; cải thiện hơn nữa cơ sở hạ tầng; tiếp tục cơ cấu lại các doanh nghiệp, đặc biệt là việc cổ phần hoá các doanh nghiệp nhà nước; phát triển thị trường trong nước để chủ động đối phó với những tác động bên ngoài đối với hàng hoá xuất khẩu của Việt Nam; đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu mới; đặc biệt chú trọng tiếp tục cải cách hệ thống ngân hàng, xây dựng thị trường tài chính lành mạnh.

Năm 2008, ngành Ngân hàng đã có công đầu trong việc chống lạm phát thông qua việc điều hành chính sách tiền tệ một cách chặt chẽ và linh hoạt, đặc biệt là việc sử dụng công cụ lãi suất. Từ khi cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu lan rộng ảnh hưởng đến Việt Nam thì ngành Ngân hàng vẫn chưa bị ảnh hưởng lớn, khả năng xảy ra đổ vỡ hệ thống là rất thấp, nhưng chúng ta không thể thấy đó để chủ quan vì hiện nay hội nhập vào nền kinh tế thế giới của Việt Nam nói chung và ngân

hàng nói riêng còn hạn chế. Vì vậy, cũng cần coi đây là một cơ hội để cơ cấu lại hệ thống Ngân hàng Việt Nam. Theo chúng tôi, trước hết phải củng cố để bảo đảm an toàn hệ thống, đó là: (1) Hoàn thiện các quy định pháp luật về đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng và việc kiểm soát hoạt động ngân hàng phù hợp với thông lệ quốc tế trong đó có việc xây dựng và trình Quốc hội thông qua 2 bộ luật về ngân hàng trong năm 2009; (2) Hoàn thiện các quy định về cấp phép và quản lý ngân hàng để có một hệ thống ngân hàng mạnh hơn, đủ năng lực tài chính để có thể đứng vững trong cạnh tranh ngày càng quyết liệt; cần thiết phải có chính sách về sáp nhập, mua lại những ngân hàng không đủ năng lực tài chính theo quy định của pháp luật; (3) Củng cố thị trường tài chính tiền tệ nhằm tạo môi trường và cơ sở hạ tầng thuận lợi cho việc điều hành chính sách tiền tệ và chính sách tài khoá; (4) Khẩn trương hoàn thiện những quy định liên quan đến thanh tra giám sát ngân hàng (về mô hình tổ chức, quy chế hoạt động, về phương thức thanh tra giám sát) phù hợp dần với các nguyên tắc của Basel.

Tiếp theo là, việc xây dựng các ngân hàng thương mại lớn mạnh để có thể đứng vững trong cạnh tranh và phát triển. Những việc cần tập trung là: (1) Chú trọng quản trị ngân hàng, đặc biệt là quản trị rủi ro; (2) Xây dựng và hoàn thiện chiến lược kinh doanh theo yêu cầu hội nhập quốc tế và hiện đại hoá, đa dạng hoá sản phẩm, phát triển mạnh hơn các tiện ích ngân hàng, thay đổi mạnh cơ cấu kinh doanh; (3) Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng để có đội ngũ cán bộ kinh doanh ngân hàng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu của sự phát triển ■